HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 101 /BC-HĐND	*Mỹ Lộc, ngày 02 tháng 12 năm 2021*

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Thực hiện Kế hoạch số 72/KH-HĐND ngày 21/9/2021 của Thường trực HĐND huyện về giám sát việc thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020;Sau khi xem xét kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực HĐND huyện thống nhất kết luận và báo cáo như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác tuyên truyền,lãnh đạo, chỉ đạo

- Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020"; Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng. Căn cứ Quyết định số 1220/QĐ-UBND, ngày 24/6/2010 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt "Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Nam Định đến năm 2020". Hằng năm, Phòng Lao động TB&XH, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện đã tham mưu cho UBND huyện kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn[1]. Đảng ủy-UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo các ban ngành đoàn thể phối hợp với ngành lao động TB & XH nghiên cứu văn bản hướng dẫn của cấp trên tổ chức tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh đào tạo nghề cho lao động nông thôn bám sát vào tình hình thực tế của địa phương.

- Việc tuyên truyền phổ biến các chính sách pháp luật về đào tạo nghề cho lao động nông thôn được Phòng Lao động TB&XH, phòng NN&PTNT huyện và các xã quan tâm thực hiện thông qua các hình thức như phối hợp với Trung tâm VH-TT-TT huyện, Đài phát thanh xã phát hành băng đĩa tuyên truyền rộng rãi đến tận thôn xóm; lồng nghép nội dung tuyên truyền tại các hội nghị tập huấn nghiệp vụ chuyên môn của các ngành và hội đoàn thể. Từ sự chủ động tuyên truyền, nhận thức các cấp,

---

[1]Tham mưu cho UBND huyện ban hành các quyết định thành lập BCĐ thực hiện Đề án, các quyết định kiện toàn thành viên, kế hoạch dạy nghề giai đoạn 2016-2020, kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn chi tiết các năm 2016,2017,2018,2019,2020, báo cáo hàng năm thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn và kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn những năm tiếp theo.

các ngành và người dân về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã được nâng lên góp phần tích cực vào kết quả đào tạo nghề chung của toàn huyện.

2. Kết quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn

2.1. Đối với các xã, thị trấn

- Quá trình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm có những chuyển biến tích cực. 11/11 xã, thị trấn đã thành lập Trung tâm Học tập cộng đồng và duy trì hoạt động thường niên. Hằng năm, UBND các xã, thị trấn giao cho Trung tâm học tập cộng đồng cùng các hội đoàn thể tập trung tuyên truyền, tổ chức tư vấn, tuyển sinh đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên cơ sở kế hoạch, chỉ tiêu đào tạo nghề cho lao động nông thôn của UBND huyện.

- Qua quá trình khảo sát và làm việc tại UBND các xã, thị trấn cho thấy đa số các Trung tâm Học tập cộng đồng đều có phòng làm việc riêng, được kiện toàn, xây dựng quy chế hoạt động, ban hành nội quy làm việc, quy chế phối hợp với các hội đoàn thể, kế hoạch hoạt động hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.Một số Trung tâm học tập cộng đồng đảm bảo về cơ sở vật chất cho việc dạy và học, như Trung tâm học tập cộng đồng các xã: Mỹ Hưng, Mỹ Trung, Mỹ Thắng...

- Trên cơ sở chỉ tiêu đào tạo từ cấp trên, Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn phối hợp với ngành LĐTB&XH, các hội đoàn thể khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động để tổng hợp đăng ký về huyện. Một số xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt công tác phối hợp,giai đoạn2016-2020 như: Mỹ Thành, Mỹ Thắng, Mỹ Tiến, Mỹ Hà (các xã này đã phối hợp mở được các lớp đào tạo nghề ngắn hạn, qua đó tạo việc làm cho nhiều lao động, nâng cao thu nhập cho bản thân và gia đình[2]).

-Trung tâm Học tập cộng đồng của các xã, thị trấn được cấp kinh phí hoạt động 10.000.000đ/năm (Từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp giáo dục cấp huyện). Ngoài ra, một số địa phương đã cân đối ngân sách, phân bổ kinh phí cho Trung tâm như xã: Mỹ Thành (2.000.000đ/ năm), Mỹ Thuận(1.000.000đ/ năm). 9/11 xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ theo đầu việc phát sinh, đột xuất.

- Trong quá trình tổ chức, quản lý lớp học, Trung tâm học tập cộng đồng đã tham mưu cho UBND xã, thị trấn ban hành Quyết định thành lập các Ban quản lý lớp học, triển khai quản lý học viên đảm bảo thời gian toàn khóa học, tăng cường kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất trong quá trình mở lớp đúng quy định.

- Cơ bản các học viên sau khi tham gia đào tạo nghề đều nắm được những kiến thức cơ bản để áp dụng vào thực tế. Hoàn thành khóa học, học viên theo học

---

[2]Từ năm 2016-2020 các xã phối hợp mở lớp: Xã Mỹ Trung mở được 02 lớp dạy nghề với tổng số 60 lao động; xã Mỹ Thịnh mở được 03 lớp với tổng số 101 lao động; Mỹ Tiến mở được 07 lớp với tổng số 204 học viên; Mỹ Hưng mở được 01 lớp với tổng số 30 học viên; xã Mỹ Thành mở được 03 lớp với tổng số 91 học viên; xã Mỹ Thuận phối hợp mở được 02 lớp dạy nghề; Xã Mỹ Hà mở được 06 lớp với tổng số 205 học viên; Mỹ Thắng đào tạo nghề cho trên 400 lao động; Thị trấn Mỹ Lộc đào tạo nghề cho 110 lao động.

các lớp phi nông nghiệp đã được nhận vào làm việc ngay tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.

2.2. Đối với Phòng Lao động, Thương binh&XH huyện; Phòng Nông nghiệp &PTNT huyện; Trung tâm GDNN-GDTX huyện

- Ngay sau khi Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" theo Quyết định 1956/QĐ-TTg được triển khai, Phòng Lao động-Thương binh &Xã hội, Phòng Nông nghiệp &PTNT huyện đã tham mưu UBND huyện ban hành các quyết định thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án; xây dựng quy chế hoạt động, phân công địa bàn phụ trách và kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo khi có sự thay đổi thành viên. Đồng thời tham mưu UBND huyện ban hành các Quyết định giao nhiệm vụ cho Trung tâm GDNN-GDTX huyện thực hiện đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng đối với nhóm nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp.

- Ban chỉ đạo huyện thường xuyên bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện kịp thời hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

- Hằng năm,trên cơ sở báo cáo của các xã, thị trấn về nhu cầu học nghề của lao động nông thôn,phòng LĐ&TBXH huyện(đối với nhóm nghề phi nông nghiệp), phòng Nông nghiệp &PTNT huyện (đối với nhóm nghề nông nghiệp) xây dựng kế hoạch trình UBND huyện phê duyệt đảm bảo thời gian, nội dung quy định theo Quyết định 1956/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

-Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp huyệncăn cứ vào Thông báo mở lớp của Phòng LĐ-TB&XH, phòng NT&PTNT huyện lập dự toán kinh phí đào tạo, xây dựng giáo án tiết dạy, tập trung đào tạo các ngành nghề cơ bản phù hợp với thực trạng nhu cầu địa phương. Từ năm 2016-2020, Trung tâm GDNN-GDTX huyện mở được 28 lớp với tổng kinh phí thực hiện 1.799.660.000 đồng[3].

-Thực hiện Quyết định 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính Phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, công tác đào tạo nghề trên địa bàn huyện được thực hiện đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, phù hợp với nhu cầu học nghề của người lao động và định hướng phát triển kinh tế của từng địa phương. Lao động nông thôn học nghề được thụ hưởng các chính sách của Đề án (đối với lao động thuộc diện chính sách), sau học nghề được ký hợp đồng lao động với doanh nghiệp hoặc được ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

- Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm chú trọng và thực hiện đảm bảo theo quy định. Trong quá trình giám sát, khảo sát cho thấy các cơ quan quản lý nhà

---

[3] - Từ năm 2016 đến năm 2020 Trung tâm GDNN-GDTX huyện đã đào tạo được 28 lớp với 897 lao động. Trong đó Nghề Nông nghiệp là 480 lao động, nghề phi nông nghiệp là 417 lao độn; có 17 người thuộc diện gia đình chính sách, người có công, 30 người thuộc diện hộ nghèo; 57 người thuộc diện hộ cận nghèo. Kinh phí thực hiện là 1.799.660.000 đồng (Ngân sách Trung ương là 1.571.660.000 đồng, ngân sách địa phương là 120.000.000 đồng, nguồn khác là 108.000.000đồng).

nước thực hiện tốt việc kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành thực hiện kế hoạch đào tạo, đối tượng đào tạo, tuyển sinh đào tạo, sỹ số lớp học... Các cuộc kiểm tra giám sát của Phòng LĐ-TB&XH, phòng Nông nghiệp &PTNT đều có biên bản minh chứng.

Nhìn chung số lao động nông thôn qua đào tạo tay nghề đã được nâng lên rõ nét. Những lao động học nghề nông nghiệp áp dụng kiến thức đã học vào phát triển sản xuất trồng trọt, chăn nuôi tại gia đình. Những lao động học nghề phi nông nghiệp sau học nghề được doanh nghiệp tuyển dụng có thu nhập ổn định.

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa sâu rộng, thường xuyên, chỉ tập trung tuyên truyền thông qua hệ thống truyền, phát thanh theo từng đợt. Hình thức tuyên truyền qua hội nghị của các tổ chức đoàn thể còn chưa hiệu quả.

- Tại thời điểm khảo sát, một số Trung tâm Học tập cộng đồng chưa có phòng làm việc riêng (Mỹ Tiến, Mỹ Hà); Đa số các Trung tâm học tập cộng đồng còn thiếu nhiều trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học.

- Việc kiện toàn Ban chỉ đạo tại một số Trung tâm HTCĐ chưa kịp thời (Mỹ Phúc).

- Công tác lưu trữ hồ sơ hoạt động của Trung tâm HTCĐ, lưu trữ hồ sơ các lớp học tại thời điểm khảo sát tại một số xã chưa đảm bảo.

- Công tác phối hợp trong việc tuyển sinh, quy trình mở lớp học, tổ chức đào tạo nghề ở một số xã, thị trấn chưa được chú trọng như: Mỹ Tân, Mỹ Phúc (Giai đoạn 2016 - 2020 chưa phối hợp mở được lớp đào tạo nghề tại xã).

- Công tác phối hợp điều tra, dự báo nhu cầu người học nghề, tư vấn cho người lao động của các cơ quan quản lý nhà nước và các địa phương chưa được thường xuyên, chưa sát với thực tế phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

- Công tác tự kiểm tra, giám sát trong quá trình mở lớp tại các xã, thị trấn chưa có biên bản kiểm tra, giám sát.

- Sự gắn kết giữa các cơ quản lý nhà nước với các doanh nghiệp, giữa Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên với các trường nghề chưa chặt chẽ, thường xuyên. Đa số học viên sau học nghề nông nghiệp phải tự tạo việc làm và làm công việc cũ, chưa có doanh nghiệp nào kết nối đặt hàng tuyển dụng sau học nghề; thu nhập chưa cao và không ổn định; việc tìm đầu ra ổn định cho các sản phẩm nông nghiệp còn nhiều khó khăn. Một số nghề chưa phát huy được hiệu quả sau đào tạo, người lao động sau khi học nghề chưa duy trì được nghề lâu dài.

- Chưa có công chức chuyên trách phụ trách lĩnh vực này (Đề án 1956 quy định phòng Lao động- TB&XH phải có 01 chuyên trách), công chức kiêm nhiệm

phải đảm nhận nhiều công việc chuyên môn, nên công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát dạy nghề còn gặp khó khăn

- Tổng số lớp học đã mở giai đoạn 2016 - 2020 chưa có sự thống nhất giữa Phòng LĐTB&XH và Trung tâm GDNN-GDTX huyện[4].

- Trung tâm GDNN - GDTX còn hạn chế về cơ sở vật chất, thiếu đội ngũ giáo viên cơ hữu giảng dạy những nghề truyền thống, nghề nông nghiệp.

- Trong quá trình giảng dạy thực tế, giáo viên cơ hữu đã đăng ký theo hợp đồng lại không trực tiếp đứng lớp giảng dạy.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên biên chế của tổ Đào tạo nghề - Hướng nghiệp của Trung tâmGDNN-GDTX còn mỏng, mới chỉ tập trung làm công tác quản lý, tổ chức.

2. Nguyên nhân

a. Khách quan:

- Ngân sách Nhà nước đầu tư, phân bổ cho công tác đào tạo nghề còn hạn hẹp, chưa đáp ứng được nhu cầu trong tình hình mới, đặc biệt là nhu cầu về mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dạy nghề.

- Một số lao động tham gia học nghề chưa xác định đúng đắn động cơ học tập nên chất lượng và hiệu quả trong việc tiếp thu những kiến thức khoa học chưa cao.

- Nhiều lao động không muốn học nghề mặc dù đã nhiều lần được tư vấn, tuyên truyền, do quy định độ tuổi đào tạo và tâm lý ngại đi học mất thời gian.

b. Chủ quan:

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa được coi trọng đúng mức; một số xã, thị trấn, một số cán bộ đảng viên chưa nhận thức đầy đủ về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, coi đào tạo nghề chỉ có tính thời điểm, thời vụ.

- Công tác điều tra, khảo sát chưa kịp thời, chưa sát với nhu cầu của từng đơn vị, lực lượng điều tra viên không chuyên, chủ yếu là cán bộ thôn, xóm, TDP, trình độ năng lực còn hạn chế, thiếu nhiệt tình vì vậy chất lượng chưa cao.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên của Trung tâm GDNN-GDTX giảng dạy trực tiếp tại các lớp còn ít, kinh nghiệm thực hành còn hạn chế.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND huyện

- Chỉ đạo các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động dạy nghề, giải quyết việc làm. Đặc biệt quan tâm đến công tác tuyên truyền về đào tạo nghề, giải quyết việc làm; vấn đề liên thông trong học nghề, việc phân luồng của học sinh sau khi học xong THCS; nhu cầu cung, cầu lao động hiện nay; sự gắn kết giữa UBND huyện với các doanh nghiệp, giữa Trung tâm GDNN-GDTX huyện với các trường nghề.

---

[4]Báo có số 1140/BC-LĐTBXH ngày 14/10/2021, giai đoạn 2016- 2020 mở được 26 lớp, đào tạo nghề cho cho 837 lao động. Báo cáo số 15/BC-TTGDNN-GDTX ngày 14/10/2021, giai đoạn 2016- 2020 mở được 28 lớp, đào tạo nghề cho 897 lao động.

- Hằng, năm sớm có kế hoạch phân bổ ngân sách đào tạo nghề để các cơ quan phụ trách (Phòng LĐTB& XH; phòng NN&PTNT) chủ động hơn nữa trong việc xây dựng kế hoạch mở lớp.

- Quan tâm đầu tư, tu sửa trụ sở và bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho Trung tâm GDNN&GDTX của huyện.

- Rút kinh nghiệm và phê bình đối với UBND xã Mỹ Tân vì chưa quan tâm đến công tác hướng nghiệp, dạy nghề; không có báo cáo gửi cho Đoàn giám sát theo quy định tại Điều 7 Luật giám sát của Quốc hội và HĐND các cấp năm 2015.

2. Đối với Phòng LĐTB&XH; Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện.

- Cùng các địa phương phải nghiêm túc nghiên cứu, đánh giá xem xét đối tượng cần đào tạo, những lĩnh vực cần đào tạo để xây dựng kế hoạch, chiến lược đào tạo hợp lý, phù hợp với tình hình thực tiễn, tránh tình trạng đào tạo tràn lan, lãng phí.Chỉ tổ chức đặt hàng với các cơ sở đào tạo nghề khi xác định được nhu cầu thực sự cần thiết và mức thu nhập với việc làm cho người lao động có được sau học nghề.

- Phối hợp tốt hơn nữa với các doanh nghiệp trên địa bàn trong giải quyết việc làm sau đào tạo, thúc đẩy cơ chế đặt hàng trong đào tạo, từ đó giúp người lao động có việc làm, thu nhập ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương. Đối với việc đào tạo các nghề phi nông nghiệp, cần khảo sát kỹ nhu cầu lao động, quy hoạch sản xuất công nghiệp, dịch vụ… tại địa phương.

- Phát huy và mở rộng những ngành nghề đào tạo có hiệu quả như chăn nuôi, đan lát, điện dân dụng, may công nghiệp, thú y, liên kết nhiều xã để mở lớp đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đề nghị Phòng Lao động TB&XH phối hợp chặt chẽ với Trung tâm GDNN-GDTX huyện trong công tác mở lớp, quản lý các lớp học hàng năm đảm bảo sự thống nhất.

- Đề nghị phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện giám sát chặt chẽ công tác chi trả hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng chính sách tham gia đào tạo nghề tại các xã, thị trấn được đảm bảo theo đúng quy định.

3. Đối với Trung tâm GDNN-GDTX huyện

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên cơ hữu, huy động nguồn lực giáo viên có tay nghề cao phục vụ trong công tác giảng dạy, chú trọng về chất lượng đào tạo, đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn theo dõi, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập của người lao động nông thôn sau học nghề do Trung tâm đào tạo.

- Đề nghị xây dựng bổ sung dự trù kinh phí vào hồ sơ đề nghị mở lớp hằng năm.

- Đề nghị trong quá trình giảng dạy cần bố trí giáo viên cơ hữu theo đúng thỏa thuận hợp đồng.

4. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Tập trung công tác tuyên truyền chính sách của Nhà nước về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tư vấn, giáo dục định hướng nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ với Phòng Lao độngTB&XH, phòng NN&PTNT, Trung tâm GDNN-GDTX huyện trong công tác lập thủ tục, hồ sơ, tổ chức mở lớp; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các lớp đào tạo nghề tại địa phương, lập hồ sơ lưu trữ công tác kiểm tra, giám sát.

- Nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả sau đào tạo nghề.

- Quan tâm kiện toàn đội ngũ quản lý, đầu tư về cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu hoạt động của TTHTCĐ.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020; Thường trực HĐND huyện trân trọng báo cáo HĐND huyện./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- LĐ UBND huyện;
- Ban TT UBMTTQVN huyện;
- Phòng LĐTB&XH, Phòng NN&PTNT;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- Thường trực HĐND; UBND xã, TT;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Quang Lưu